

Số: 1868/2022/QĐST-DS

Thành phố HCM, ngày 11 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04/9/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án dân sự thụ lý số 122/2014/DS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2014, về việc: “Tranh chấp thừa kế tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị A, sinh năm 1955

Địa chỉ: Số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM.

Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1941

Địa chỉ: Số 66/5A ấp 1, xã Xuân TT, huyện HM, Thành phố HCM.

2/ Ông Nguyễn Văn S1, sinh năm 1944

Địa chỉ: Số 43/10B, đường Phan Văn Đ, ấp TL, xã BĐ, huyện HM, Thành phố HCM.

Đại diện theo ủy quyền của Ông S1 là bà Nguyễn Thị Tuyết P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 43/10B, đường Phan Văn Đ, ấp TL, xã BĐ, huyện HM, Thành phố HCM.

Theo văn bản ủy quyền Số: 015334, quyền số 09/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 14/9/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thu H ngày 14/9/2022.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Tạ Văn N, sinh năm 1953 (đã chết)

Địa chỉ: Số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ông N là:

1.1 Bà Lê Thị A, sinh năm 1955;

1.2 Ông Tạ Lê Nam Đ, sinh năm 1985;

1.3 Ông Tạ Lê An K, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM.

Người đại diện theo ủy quyền của Ông Đ, Ông K: Bà Lê Thị A.

Địa chỉ: Số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM.

Theo văn bản ủy quyền Số: 015122, quyền số 07/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/7/2022 tại Phòng công chứng số T, Thành phố HCM.

2/ Bà Hồ Thị N1

Địa chỉ: 2730 South 10th AA, Ca 91006 USA.

1. Xác định nhà đất tại số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM theo bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư Vấn Thiết kế Xây dựng KX Thành lập ngày 01/7/2009 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận Phú N kiểm tra duyệt ngày 03/6/2016 là di sản của ông Lê Văn T và bà Hồ Thị C để lại.

2. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Văn T và bà Hồ Thị C gồm có:

- Bà Hồ Thị N1

- Bà Lê Thị A

- Ông Nguyễn Văn S1

- Ông Nguyễn Văn S

3. Xác định giá trị của di sản thừa kế là nhà đất số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM là 8.779.676.000 đồng.

4. Ông Nguyễn Văn S xác nhận ông đã nhận đủ suất thừa kế của mình đối với nhà đất tại số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM do giữa ông và Bà Lê Thị A đã thỏa thuận được với nhau về số tiền Bà A phải thanh toán lại kỷ phần thừa kế cho ông là 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng, theo biên bản làm việc ngày 19/7/2018 tại Tòa án nhân dân Thành phố HCM và hai bên cũng đã lập Vi bằng ngày 14/8/2018 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA- chi nhánh Quận 3 để ghi nhận việc hai bên giao nhận đủ tiền số tiền trên dưới sự chứng kiến của Thừa phát lại, thuộc Văn phòng Thừa phát

lại quận BT, Thành phố HCM, nên ông không có yêu cầu và tranh chấp về việc chia thừa kế này nữa và thống nhất với sự thỏa thuận của các đồng thừa kế còn lại.

5. Các đương sự thống nhất chia thừa kế nhà đất tại số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM như sau:

5.1. Công nhận Di chúc của ông Lê Văn T để lại $\frac{1}{2}$ quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM cho Bà Lê Thị A.

5.2. Chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản của bà Hồ Thị C để lại là $\frac{1}{2}$ quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM.

5.3. Các đương sự thống nhất giá trị của mỗi kỷ phần thừa kế đối với tài sản trên là: 1.097.460.000 đồng.

5.4. Ông Nguyễn Văn S1, Ông Nguyễn Văn S đồng ý giao cho Bà Lê Thị A được toàn quyền sở hữu nhà đất tại địa chỉ số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM theo bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư Vấn Thiết kế Xây dựng KX Thành lập ngày 01/7/2009 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận Phú N kiểm tra nội nghiệp duyệt ngày 03/6/2016.

5.5. Đối với kỷ phần thừa kế của Bà Hồ Thị N1 được hưởng là 1.097.460.000 đồng sẽ giao cho Bà Lê Thị A quản lý và Bà A có trách nhiệm giao lại cho Bà N1 khi Bà N1 có yêu cầu.

5.6. Bà Lê Thị A được liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để lập thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với nhà đất tại địa chỉ số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM theo bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư Vấn Thiết kế Xây dựng KX Thành lập ngày 01/7/2009 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận Phú N kiểm tra nội nghiệp duyệt ngày 03/6/2016 theo quy định.

Trong trường hợp phải thực hiện thủ tục khai nhận di sản thừa kế theo quy định của pháp luật, thì các đồng thừa kế phải có trách nhiệm cùng với Bà A hoặc ủy quyền cho Bà A thực hiện các thủ tục khai nhận di sản thừa kế.

Trường hợp những người thừa kế nêu trên không cùng Bà A thực hiện kê khai di sản thừa kế và cũng không ủy quyền cho Bà A thực hiện việc kê khai di sản thừa kế thì Bà Lê Thị A được quyền tự mình liên hệ với cơ quan công chứng và các cơ quan có thẩm quyền, để tiến hành thủ tục khai nhận di sản thừa kế, và xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với nhà đất tại địa chỉ số 447 đường Huỳnh Văn B, phường M3, quận Phú N, Thành phố HCM.

6. Về chi phí tố tụng: Gồm chi phí đo vẽ, định giá Bà Lê Thị A tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

7. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị A, Bà Hồ Thị N1, Ông Nguyễn Văn S1, Ông Nguyễn Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với suất thừa kế mà mình được hưởng, nhưng được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 2, Điểm e khoản 1 Điều 3 Luật Người cao tuổi và Điểm đ Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Hoàn lại cho Bà Lê Thị A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.000.000 (năm mươi sáu triệu đồng) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AG/2010/06765 ngày 11/4/2014 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố HCM.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thảo

